

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 57/2021/HNGĐ – ST**

**Ngày: 26/9/2021**

*V/v “Xin ly hôn”*

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kiều Chinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Trần Xuân Đạm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên  
tòa:** Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 156/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021, về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Bà Trần Thị Mỹ H** – sinh năm: 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 7, xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoàng Trọng T** – sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 8, xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*- Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Nguyễn Hoàng Trọng T tự nguyện chung sống năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hòa thuận đến khoảng tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Vợ chồng sống ly thân từ đầu tháng 01/2018 đến nay. Nay bà H xin ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Trần Minh T1 - sinh ngày 25/9/2016, hiện con đang sống với bà H. Khi ly hôn bà H xin nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Bà H và ông T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Bà H, ông T không nợ ai và không ai nợ lại.

*\* Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Trọng T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông T thống nhất với bà H về quan hệ hôn nhân. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhiều nhưng chỉ có một số bất đồng ý kiến, sau đó bà H không nói chuyện với ông T, dần dần vợ chồng không nói chuyện được với nhau. Từ tháng 11/2019, ông T chuyển lên Cây xăng ở Lộc Tấn (nơi làm việc) ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay bà H cương quyết ly hôn thì ông T không đồng ý ly hôn vì còn yêu thương vợ con, muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên Nguyễn Trần Minh T1 - sinh ngày 25/9/2016, hiện con đang sống với bà H.

Về tài sản: Ông T và bà H không có tài sản chung.

Về nợ: Bà H, ông T không nợ ai và không ai nợ lại.

*\* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông T vắng mặt nhưng Tòa án đã tổng đạt các thủ tục đúng quy định nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Mỹ H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ H được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Trọng T.

Về con chung: Giao bà H nuôi con tên Nguyễn Trần Minh T1 - sinh ngày 25/9/2016, bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Trần Thị Mỹ H có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Trọng T nên vụ án được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T cư trú tại xã L, huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh được quy định tại khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông T vắng mặt, tuy nhiên Tòa án đã thực hiện các thủ tục tổng đạt đối với ông T. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị Mỹ H và ông Nguyễn Hoàng Trọng T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Lộc Ninh vào năm 2016, vì vậy hôn nhân của bà H và ông T là hợp pháp. Tại phiên tòa ông T vắng mặt, Tòa án tiến hành tổng đạt các thủ tục theo quy định pháp luật nhưng ông T không có mặt tại tòa. Lời khai bà H và ông T có trong hồ sơ xác định vợ chồng có một số bất đồng ý kiến. Bà H xác định không còn tình cảm với ông T nên vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chung sống giữa bà H và ông T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay vẫn không hàn gắn tình cảm được. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà H được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Trần Minh T1 - sinh ngày 25/9/2016, khi ly hôn bà H yêu cầu nuôi con. Xét thấy cháu T1 là con gái, còn nhỏ nên cần giao cho bà H nuôi là phù hợp. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không giải quyết.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà H phải chịu số tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ:

- Điều 56, Điều 58 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ H được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Trọng T.

2. Về con chung: Bà H nuôi con tên Nguyễn Trần Minh T1 - sinh ngày 25/9/2016, bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: Không có.

4. Về án phí: Bà H chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 019691 ngày 10 tháng 5 năm 2021

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- UBND xã L,  
huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kiều Chinh**